

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Bản án số: 132 /2020/HS-ST

Ngày: 12 / 5 /2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Tuấn Hường

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

Thư ký phiên tòa : Bà Hoàng Thị Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lệ Xuân; Chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 12 tháng 5 năm 2020, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 128 /2020/TLST-HS ngày 20 tháng 03 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153 /2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Nhật T (tên gọi khác: không), sinh ngày 28 tháng 9 năm 1980 tại TN; Nơi ĐKKHKT: Tổ X phường P, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ở: Tổ Y, phường T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: lớp 03/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Con ông: Nguyễn Minh B, sinh năm 1945, con bà: Nguyễn Hồng T (đã chết). Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 3. Có vợ: Cao Thị L, sinh năm 1984 (đã ly hôn năm 2010), có 01 con, sinh năm 2006.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 31/8/2017 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng (chấp hành xong ngày 26/10/2018)

Nhân thân: Bản án số 231/2013/HSST ngày 27/8/2013 của Tòa án nhân dân Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Chấp hành xong hình phạt chính ngày 15/12/2014, đã thi hành xong án phí)

Ngày 08/10/2007 Công an phường G, thành phố TN xử phạt 150.000 đồng về hành vi “Trộm cắp vật”

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên, có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Minh L, sinh năm 1972;

ĐKHKT: Tổ C, phường T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên, (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 15 phút ngày 25/12/2019, tổ công tác của Công an phường T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ Y của phường thì phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, nam thanh niên tự khai tên là Nguyễn Nhật T. T tự giác giao nộp trong lòng bàn tay trái của Tân 01 gói giấy có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng (T khai đó là Heroine). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Nhật T và niêm phong, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng: Số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Nhật T có khối lượng là 0,163 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 39/KL-KTHS ngày 25/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu T gửi giám định là chất ma túy, loại **Heroine**, có khối lượng 0,163 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Nhật T đã khai nhận: Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 25/12/2019, T đi bộ từ nhà đến khu vực cầu vượt gần nhà nghỉ Bình Yên, thuộc phường T, thành phố TN, tỉnh Thái nguyên mục đích tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp 01 người đàn ông không quen biết đi xe mô tô nhãn hiệu Dream không rõ Biển kiểm soát hỏi T có mua ma túy không. T đồng ý và mua 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua xong, T cầm gói Heroine trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường T, thành phố TN phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và tiến hành niêm phong vật chứng nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 bì niêm phong ký hiệu T bên trong chứa Heroine (mẫu hoàn lại sau giám định), hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Tại bản cáo trạng số 137/CT-VKSNDTPTN ngày 18/03/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố Nguyễn Nhật T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo là đúng người đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhật T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt Nguyễn Nhật T từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy bì niêm phong ký hiệu T. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTWQH 14 buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của Nguyễn Nhật T tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có căn cứ xác định.

Hồi 19 giờ 15 phút, ngày 25/12/2019 tại khu vực tổ Y, phường T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Nhật T đã có hành vi tàng trữ 0,163 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang.

Nội dung điều 249 BLHS quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c, Herroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của BLHS. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án và xử phạt vi phạm hành chính nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện chứng tỏ bị cáo có ý thức coi thường pháp luật.

[4]. Về hình phạt: Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, cũng như nhân thân của bị cáo thì thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo tính chất ngăn ngừa tội phạm nói chung và các tội phạm về ma túy nói riêng. Xét thấy mức án từ 24 đến 30 tháng tù đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề nghị khi luận tội là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản gì để đảm bảo thi hành án do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 bì niêm phong ký hiệu T là ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy bị cáo khai mua của 01 người nam thanh niên không quen biết tại khu vực tổ Y phường T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Nhật T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều

38 của BLHS;

1. Xử phạt: Nguyễn Nhật T 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 25/12/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 của BLTTHS: Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS;

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu T (Bì niêm phong chứa chất ma túy - Mẫu hoàn lại sau giám định). Trên mặt phong bì có 02 dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của Nguyễn Thành Trung và Đoàn Thế Chiến.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 224 ngày 20/3/2020 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.)

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Nhật T phải chịu 200.000 đồng án phí HSST sung ngân sách nhà nước.

Án xét xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TN;
- VKS nhân dân TPTN;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Chi cục THA dân sự TPTN;
- Tòa án tỉnh TN;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Trần Thị Thu Hà